TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **66**/2026/QĐ-TA	*An Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Danh Phạm Ngọc Khánh.**

- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Trùng Dương -** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - An Giang.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 - An Giang tiến hành mở phiên họp để giải quyết hồ sơ thụ lý số: 64/2026/XPVPHC ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 64/QĐ-TA ngày 14 tháng 5 năm 2026.

Đối với: **Trương Thành T.** Sinh ngày 04/7/1990 Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ. Nơi đăng ký thường trú: số 143, khóm 13, phường BL, tỉnh C. Nơi cư trú: không nơi cư trú ổn định. Con ông Trương K và bà Đỗ Kim L.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 11/7/2023, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 129 (chấp hành xong vào năm 2024, không về địa phương mà đi ghe biển)

Về nhân thân:

- Ngày 11/8/2011, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù có thời hạn tại Bản án số 71/HSST về hành vi Trộm cắp tài sản theo Điều 138 BLHS.

- Ngày 29/9/2014, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù có thời hạn tại Bản án số 106/HSST về hành vi Trộm cắp tài sản theo Điều 138 BLHS.

- Ngày 25/11/2015, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù có thời hạn tại Bản án số 129/HSST về hành vi Trộm cắp tài sản theo Điều 138 BLHS.

- Ngày 26/11/2018, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 06 tháng tù có thời hạn tại Bản án số 123/HSST về hành vi Trộm cắp tài sản theo Điều 138 BLHS.

(Đương sự có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lâm Ngọc Bằng** - Cán bộ Công an xã Bình An, tỉnh An Giang (Theo Giấy ủy quyền số 55/QĐ-CAX ngày 12/5/2026)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang: Ông **Nguyễn Trần Đức Tuyên -** Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 17/02/2026, Công an xã Bình An, tỉnh An Giang mời Trương Thành T lên trụ sở Công an test nhanh chất ma tuý, kết quả: dương tính với chất ma tuý dạng đá (Methamphetamine). Ngày 18/02/2026 Công an xã Bình An lập biên bản vi phạm. Ngày 18/02/2026, Trung T y tế Châu Thành - Kiên Giang xác định Trương Thành T nghiện ma tuý đá (Methamphetamine). Ngày 18/02/2026, Công an xã Bình An, tỉnh An Giang thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và Trương Thành T xác định: không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện.

Do đó Công an xã Bình An, tỉnh An Giang lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T.

Tại Đề nghị số 44/ĐN-CNBB ngày 05/3/2026 của Công an xã Bình An, tỉnh An Giang đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - An Giang xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T với lý do đương sự Trương Thành T sử dụng ma túy là loại ma túy Methamphetamine và đương sự không nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp:

- *Đại diện Công an xã Bình An, tỉnh An Giang đề nghị*: Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T với lý do Trương Thành T sử dụng ma túy đá, loại Methamphetamine nhưng không có nơi cư trú ổn định. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T với mức thời gian từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang phát biểu quan điểm:*

Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T thì Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; qua bản đề nghị của Công an xã Bình An, tỉnh An Giang thấy đủ căn cứ đưa đương sự Trương Thành T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Do đó đề nghị Tòa án áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T với mức thời gian từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

- *Đương sự Trương Thành T có ý kiến:* Đương sự thừa nhận đã có hành vi sử dụng ma tuý, thừa nhận với phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Công an xã Bình An, tỉnh An Giang và Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế Châu Thành. Đương sự thừa nhận đã biết sử dụng ma tuý từ đầu năm 2023, tần suất sử dụng là lâu lâu sử dụng một lần, lần sau cùng sử dụng ma tuý là ngày 16/02/2026. Trương Thành T thừa nhận không có nơi cư trú ổn định nên tình nguyện ở lại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1, tỉnh An Giang để điều trị, phục hồi sức khoẻ và cam kết không khiếu nại gì về sau.

XÉT THẤY:

- *Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị:* Về trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự Trương Thành T là đúng với quy định pháp luật được quy định tại: Điều 95, Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự tại phiên họp xác định: Đương sự Trương Thành T đã sử dụng trái phép chất ma tuý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại nguy hiểm cho sức khoẻ của con người và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn trong xã hội. Qua hồ sơ thể hiện, đương sự Trương Thành T nghiện ma tuý dạng đá Methamphetamine và qua xác minh thực tế thì mặc dù Quí có địa chỉ hộ khẩu thường trú: số 143, khóm 13, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau nhưng không còn nhà ở địa chỉ này; đồng thời Trương Thành T cũng thừa nhận không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định. Do đó Công an xã Bình An, tỉnh An Giang đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thành T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên họp, đương sự Trương Thành T luôn tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi và đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cần áp dụng cho đương sự. Về tình tiết tăng nặng: có 01 tiền sự, vào ngày 11/7/2023, bị Toà án TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 129, đã chấp hành xong vào năm 2024, do đó chưa đủ thời gian xoá tiền sự, nên đây là tình tiết tăng năng tái phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Mặc khác, về nhân thân: đã từng bị 04 bản án xét xử về tội Trộm cắp tài sản nên do đó xác định Trương Thành T là người có nhân thân xấu.

Tại phiên họp đương sự Trương Thành T thống nhất ở lại Cơ sở cai nghiện để cai nghiện, được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, chấm dứt hành vi sử dụng ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Từ những nhận định trên, xét đề nghị của Công an xã Bình An, tỉnh An Giang và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang tại phiên họp là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ: khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103 và Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 40, Điều 41 và Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 7, Điều 8 và Điều 12 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự Trương Thành T.

2. Thời hạn chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày 20/02/2026, ngày mà Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh An Giang tiếp nhận đương sự.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Bình An, tỉnh An Giang; Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1, tỉnh An Giang; Cơ quan, tổ chức có liên quan và đương sự Trương Thành T có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 - An Giang;
- CA xã Bình An, tỉnh An Giang;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 T.AG;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Danh Phạm Ngọc Khánh